

SỰ YÊU THƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI DÀNH CHO LOÀI NGƯỜI

Bài 2 - Điều răn thứ hai.

Trước khi chúng ta bước vào sự suy gẫm ý nghĩa mẫu nhiệm cùng tầm quan trọng của các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dặn dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và tuân theo, chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về giá trị tuyệt đối không thể thay đổi của các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời cùng các lời tiên tri đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho tất cả loài người.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷Think ^{G3543} not that I am come ^{G2064} to destroy ^{G2647} the law ^{G3551}, or ^{G2228} the prophets ^{G4396}: I am not come ^{G2064} to destroy ^{G2647}, but to fulfil ^{G4137}.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã công bố rõ về mục đích Ngài phải đến thế gian này, đó là để làm cho Luật pháp cùng các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được vững lập (mà dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho loài người, không phải là loài người xác thịt, nhưng là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời).

Chữ **luật pháp - the law** ^{G3551} chép trong câu 17 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *luật pháp (là sự ra lệnh, sự truyền lệnh, sự sai khiến bắt phải tuân theo, năm sách của Môi-se), nguồn gốc, nguyên tắc, yếu tố cơ bản của luật pháp.*

Chữ **làm cho trọn - to fulfil** ^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho được đầy đủ, làm cho được đầy dẫy, làm cho tìm được địa vị xứng đáng, làm cho được truyền bá ra khắp nơi, làm cho có tác dụng, có uy thế, có tác dụng; làm cho thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu; làm cho được chấp hành, được thi hành, được thực hành, được thể hiện ra; làm cho hoàn thành được mục đích đã định; làm cho ứng nghiệm điều đã định trước; làm cho được hoàn thành kế hoạch đã định; làm cho được trọn vẹn, được hoàn hảo; làm cho được rao giảng ra cách đầy đủ, cách hoàn toàn;*

Chữ **điều răn - commandments** ^{G1785} chép trong câu 19 trên, đó là chữ ἐντολή - entole', số 1785 ra từ chữ ἐντέλλομαι - antellomai, số 1781 và chữ ἐν - en, số 1722 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *lệnh huấn thị (mạng lệnh được phát ra để thực hiện và làm theo); sự ra lệnh, sự sai khiến, mạng lệnh, sắc lệnh, lời giáo huấn, điều răn, lời dạy bảo, nhiệm vụ, trách nhiệm, bổn phận mà người ta phải tuân theo;*

Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt các thiên sứ của Đức Chúa Trời và trước mặt loài người. Ngài là Đấng đã tạo nên muôn vật theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. (Ê-sai 9:5)

Người tin Chúa cần phải biết lý tại sao Đức Chúa Trời lại phải dùng Con kế tự mình đến thế gian này trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, để làm công việc mà Ngài đã từng giao phó cho Môi-se, cùng những người được Ngài lập nên làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để giảng dạy Luật pháp, tức là các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên?

Điều đó có nghĩa là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là biện pháp, là phương pháp, là con đường duy nhất mà loài người (cả thuộc thể và thuộc linh) phải tuân theo, để nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà loài người được phục hồi thân phận thật của mình, là con kế tự Đức Chúa Trời. Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo Lời Đức Chúa Trời, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, và vì cơ tội lỗi của họ mà dân Y-sơ-ra-ên đã bị hư mất và muôn dân trên đất này đã không nhận biết Danh của Đức Giê-Hô-Va và như vậy, kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Giê-Hô-Va đã vì cơ tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà bị hãm ép.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài đã quyết định dùng chính Con một của Ngài, được ví là cánh tay hữu của Ngài, đem sự cứu rỗi đến cho loài người, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 59:1-21: Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứ mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt mặt, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứ mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn, đánh bại hẳn (*theo nguyên bản*). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về giá trị của các điều răn của Đức Chúa Trời đối với loài người chúng ta.

Mác 10:17-23: Ngài đang ra đi, có một người chạy lại, quỳ trước mặt Ngài, mà hỏi rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm chi cho được hưởng sự sống đời đời? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Sao người gọi Ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời. Người biết các điều răn: Đừng phạm tội tà dâm; đừng giết người; đừng trộm cướp; đừng làm chứng dối; đừng làm gian; hãy hiếu kính cha mẹ. Người thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ. Đức Chúa Jê-sus ngó người mà yêu, nên phán rằng: Nhưng người còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo Ta. Song nét mặt người này rầu rĩ về lời đó, đi ra rất buồn bã, vì có nhiều của lắm. Bấy giờ Đức Chúa Jê-sus ngó xung quanh mình, mà phán cùng môn đồ rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời khó là dường nào!

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với người giàu có đó về điều kiện để được hưởng sự sống đời đời, theo như câu hỏi của người đó và các điều mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với người đó, chính là các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dặn tuyển dân của Ngài, không phải là với thân thể xác thịt, nhưng là với tâm linh của người ta, phải trỗi dậy quản trị thân thể xác thịt mình sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Nhưng cũng tại điểm này, Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ cho chúng ta biết rằng, việc vâng giữ

các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mới chỉ là tiêu chuẩn mà tâm linh của người ta phải làm, để loại bỏ tội lỗi khỏi thân thể xác thịt mình, hầu cho tâm linh của người ta được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, thân thể xác thịt được giải thoát khỏi sự rủa sả của Luật pháp, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với người đã nói với Ngài rằng, người ấy đã vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời từ khi còn nhỏ, rằng: **“người còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo Ta.”**

Việc người tin Chúa phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời là trách nhiệm của tâm linh loài người bắt buộc phải làm đối với thân thể xác thịt mình, để giải phóng chính tâm linh mình ra khỏi sự trừng phạt của Luật pháp trên tội lỗi mà thân thể xác thịt của người ta đã phạm. Sự trừng phạt của Luật pháp sẽ hành động theo sự công bình của Luật pháp trên những người phạm tội, trả ba, bốn đời. Đây là công việc mà hết thảy tâm linh loài người sẽ phải làm đối với thân thể xác thịt mình, nếu tâm linh đó muốn thân thể xác thịt mình, được coi là cái nhà tạm của linh hồn mình, được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi sự rủa sả của Luật pháp, hầu cho tâm linh đó được phục hồi quyền làm con của Đức Chúa Trời.

Bước tiếp theo mà tâm linh của người tin Chúa phải làm, đó là giải phóng chính mình khỏi sự ảnh hưởng của thân thể xác thịt mình, đó là làm chủ thân thể xác thịt mình, bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của sự tội và sự chết, tức là Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, còn tâm linh của người đó phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán với người giàu có kia rằng, **“Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo Ta,”** đó là để tâm linh của người ấy sẽ được giải phóng hoàn toàn khỏi những sự ham muốn của xác thịt, là điều mà ma quỷ đã nhuộm thế gian này trong bốn tánh tham lam, ích kỷ, gian ác của nó, vì như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó.”** (Ma-thi-ơ 6:19-21)

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không phán gì về Nước Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã phán về một tiêu chuẩn, mà tiêu chuẩn đó đã bao gồm ý nghĩa trọn vẹn về kết quả của sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, đó là: **“Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:3-6)

Chữ **nước thầy tế lễ - kingdom^{H4467} of priests^{H3548}** (câu 6) đó là nói về **Nước Đức Chúa Trời**.

Nếu người nào không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì tâm linh người đó vẫn còn ngồi ở trong bóng của sự chết, đồng nghĩa với việc tâm linh người đó chưa nhận được giá cứu chuộc cho sự sống cho mình.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các mạng lệnh của Ngài cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài, ấy là Ngài phán với tâm linh của họ, chứ không phải là phán với thân thể xác thịt của người ta, vì thân hình của loài người vốn thuộc về đất, chứ không thuộc về trời và sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người đó là cho tâm linh, là tạo vật được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, được dựng theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, chứ không dành cho thân thể xác thịt bằng bụi đất. Nhưng vì thân hình của loài người là đồ dùng cho sự công bình, là công cụ để tiếp nhận các thông tin ở chung quanh mình, như sự nhìn, sự nghe, sự nói, sự nghĩ và hành động di chuyển và làm việc dưới sự cai trị của tâm linh người ấy, nên việc thân thể xác thịt được thấy, được nghe là chuyện phải được xảy ra, nhưng mục đích chính của những sự đó không phải cho thân thể xác thịt.

Như vậy, chính tâm linh của người ta phải nhận biết trách nhiệm của mình, là khi được nghe tiếng của Đức Chúa Trời thì tâm linh đó phải trỗi dậy, thi hành bổn phận mình, là quản trị xác thịt mình, bắt thân thể mình phải phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 4:1-7: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻ trong chúng

ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thể Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần và các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó là Ngài muốn tâm linh của người ta được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi những sự mà thân thể xác thịt của loài người đang bị cầm buộc bởi quyền lực của tội lỗi, mà những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm đó, chính là điều mà ma quỷ đã lừa dối loài người sa vào sự vi phạm, để cầm buộc loài người.

Tâm linh của loài người vốn là con trai của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để loài người kế tự Ngài, vì thế cho nên sau khi đã lừa dối được Ê-va và khiến cho A-đam sa vào bẫy của sự chết, thì ma quỷ tiếp tục lừa dối loài người, khiến loài người không nhận biết thân phận mình là con của Đức Chúa Trời, bị sự sợ hãi cầm buộc nơi tâm trí mình, mà thờ lạy những sự hay chết, những sự hư không, những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy làm gớm ghiếc đó, khiến loài người tin rằng mình sẽ nhờ những thần tượng đó mà được bảo vệ khỏi mọi tai họa.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, tức là núi Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống cho hết thấy loài người (tức là tâm linh của loài người) được nghe tiếng của Ngài, ấy là để tâm linh của họ được nghe tiếng của Ngài qua thân hình bằng bụi đất đất của mình. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài để đánh thức tâm linh của người ta, khiến người ta nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thăm viếng họ và ban sự cứu rỗi cho họ.

Bây giờ chúng ta bước vào sự suy gẫm điều răn thứ hai, mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.

Chúng ta cần phải biết rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán bất kỳ một mạng lệnh nào cho người ta, thì ma quỷ cũng sẽ được nghe và được biết mạng lệnh đó, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bắt chúng phải làm chứng về việc Ngài đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, điều đó có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ ma quỷ là kẻ thù nghịch, là quân trộm cướp, nhưng Ngài vẫn cho phép ma quỷ tồn tại trong khoảng không trên trời và trên đất này và chúng được tự do đi dạo đây đó trên đất này cùng được phép cám dỗ loài người, nhưng có một điều chúng ta phải biết, đó là **ma quỷ không được phép lừa dối loài người**. Đây là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi, vì trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt trời và đất, nghĩa là muôn vật thuộc về trời cùng muôn vật thuộc về đất được thấy, được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên, thì muôn vật đó phải tuân theo các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và muôn vật sẽ tùy theo sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà tuân theo các mạng lệnh của Ngài. Bất luận tạo vật nào, được gọi là loài người, mà không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì tạo vật đó sẽ bị Luật pháp của Đức Chúa Trời trừng phạt. Người tin Chúa phải biết rằng, các thiên sứ, ma quỷ cũng là loài người, theo đúng ý nghĩa của lẽ thật (Ê-xê-chi-ên 28:2), tức là theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Nhưng như chúng ta thấy, ma quỷ đã lừa dối loài người, đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng **tại sao chúng ta vẫn thấy chúng được tự do làm những công việc đó, mà không thấy vương quốc của chúng bị phán xét, theo như sự công bình của Luật pháp mà chúng ta đã được thấy và được nghe và được dạy dỗ?**

Hãy nhớ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, là để giao cho loài người, tức là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, quản trị, chứ không phải là cho ma

quỷ. Ma quỷ đã sử dụng sự lừa dối để khiến cho loài người sa vào tội lỗi và chúng đã cướp quyền quản trị đất này từ tay của A-đam, chứ không phải là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao cho ma quỷ quyền đó. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, Ngài ngồi toà để xét xử muôn dân, mà trong muôn dân đó có loài người và có ma quỷ nữa. Ma quỷ được quyền kiện cáo loài người, nghĩa là chúng có quyền tố cáo những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi người nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời mà ma quỷ đã kiện cáo người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ bị Luật pháp của Đức Chúa Trời trừng phạt.

Như vậy không có nghĩa là ma quỷ sẽ không ở dưới Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời là Quan án công bình sẽ không tự động mở toà xét xử bất kỳ một sự vi phạm Luật pháp nào, trừ khi có đơn khiếu nại và tố cáo kẻ phạm tội được đưa đến trước mặt Đức Chúa Trời.

Theo quyết định ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm, đó khi loài người đã được trở nên giống như Ngài, thì bây giờ Đức Chúa Trời mới ban cho loài người đầy đủ quyền phép để cai trị muôn vật trên đất này (Sáng thế ký 1:26). Ma quỷ đã lừa dối loài người, khiến loài người sa vào bẫy tội lỗi và sự chết và khi loài người đã phạm tội chết, thì trái đất này đã vì không có người cai trị, nên ma quỷ đã nhân dịp mà cầm buộc muôn vật trên đất này trong sự hư không (Rô-ma 8:20).

Chính vì không có người hợp pháp kiện cáo ma quỷ, nên ma quỷ tiếp tục tác quái trên đất này và chúng chỉ bị phán xét khi có người nào được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, được cầm quyền đồng với Đấng Christ cai trị muôn vật trên đất này, thì những người đó mới hợp pháp truy xét ma quỷ, phá huỷ công việc của ma quỷ, bắt ma quỷ phải vâng phục Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ. (Mác 16:17)

Ma quỷ biết rõ Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên chúng tìm đủ mọi cách để khiến cho người ta sa vào tội lỗi để chúng hợp pháp cầm buộc người đó, khiến người đó không được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và như vậy, ma quỷ đã sử dụng quyền phép của Luật pháp mà tước đoạt quyền quản trị đất của tâm linh những người vi phạm Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Ma quỷ sử dụng quyền lực siêu nhiên để giấu mình khỏi khả năng của xác thịt loài người và chúng tác động vào tâm trí, tức là sự suy nghĩ của người ta, như nó đã làm với Ê-va lúc ban đầu ở nơi vườn Ê-đen, để lừa dối, khiến người ta không nhớ đến Đức Chúa Trời, không nhờ cậy Đức Chúa Trời, nhưng vì sự sợ hãi mà tin vào các thần tượng hư không, do chính ma quỷ dệt lên trong trí của người ta, khiến người ta vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm từng câu của **điều răn thứ hai** này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất.

Bản King James version chép: ^{H6213}Thou shalt not make ^{H6459}unto thee any graven ^{H6754}image ^{H3605}, or any ^{H8544}likeness ^{H8064}of any thing that is in heaven ^{H4605}above ^{H776}, or that is in the earth ^{H8478}beneath ^{H776}, or that is in the water ^{H4325}under ^{H8478}the earth ^{H776}:

Có thể nói rằng, hết thấy loài người đều vi phạm điều răn thứ hai này, mà sự vi phạm đầu tiên đó là làm tượng chạm cho mình, nghĩa là mọi người đều làm tượng chạm cho mình, theo đúng nghĩa đen và nghĩa bóng.

Chữ **làm** - **make** ^{H6213} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20 câu 4 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - 'asah số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm, sự thực hiện, sự chế tạo, sự cấu tạo, sự sản xuất, sự hoàn thành, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự đặt để, sự tìm chỗ ở cho, sự gây ra, sự mang lại, sự đưa ra, sự cung cấp, sự trang bị, sự giữ gìn, sự bảo vệ, sự duy trì, sự tôn trọng, sự ủy nhiệm, sự giao phó, sự sử dụng, sự thi hành, sự thờ cúng, sự lễ bái, sự công nhận, sự thừa nhận, sự biểu, sự tặng, sự dâng hiến, sự bày ra bán, sự thực hiện lời hứa, sự trưng bày, sự phô trương, sự khoe khoang, sự hành nghề, sự thu mua, sự cung cấp, sự phụng sự, sự hầu việc;*

Chữ **tượng chạm** - **graven** ^{H6459} **image** ^{H6754} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **פֶּסֶל** - **pecel**, số 6459 ra từ chữ **פָּסַל** - **pacal**, số 6458 và chữ **עֲלֵם** - **tselem**, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình tượng được tạo ra bằng cách đục, đẽo, tạc, chạm trổ, nhào nặn, đúc theo hình ảnh, tạo hình bóng, hình dáng hoặc theo trí tưởng, hoặc theo hình ảnh thấy được hoặc theo ảo ảnh... để trưng bày, để khoe khoang, để tỏ ra cho người ta thấy được hình tượng đó.*

Chữ **giống** - **likeness** ^{H8544} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **תְּמוּנָה** - **temuwnah**, số 8544, ra từ chữ **נָיַן** - **miyn**, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình dạng, hình thể, hình thù, giống như, so sánh với, sự tượng trưng cho, sự đại diện cho, sự miêu tả, sự hình dung theo, sự tiêu biểu cho; sự trông giống như loài, dòng giống, tính chất, bản tính, hình thức giống, vật giống như, đồng dạng với, chân dung của..., hiện thân*

của..., sự biểu thị của...

Chữ **trời** - **heaven**^{H8064} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **שָׁמַיִם** - **shamayim**, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bầu trời, khoảng không trên bầu trời, vũ trụ, thiên đàng, không gian;*

Chữ **đất** - **the earth**^{H776} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **אֶרֶץ** - **'erets**, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái đất, đất ruộng, đất đai, đồng ruộng, toàn bộ trái đất, thế gian;*

Chữ **nước** - **the water**^{H4325} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **מַיִם** - **mayim**, số 4325 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nước, sông nước, suối, ao, hồ, biển, nguồn nước..*

Chữ **dưới (bên dưới đất)** - **under**^{H8478} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **תַּחַת** - **tachath**, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần dưới cùng, dưới đáy, ở bên dưới thấp của đất,*

Tự tâm linh loài người ở trên trái đất này đã chối bỏ thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng lại chiều theo ý muốn của thân thể xác thịt mình (là thân thể đã bị bán cho ma quỷ bởi tội lỗi của A-đam), tự tạo cho thân thể xác thịt khác với sự tự nhiên ban đầu mà Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể mình, mà cho rằng điều thay đổi hình dáng hoặc từng bộ phận của thân thể mình đó là đẹp, là sang trọng, là quý phái, là đẳng cấp, đặc biệt là với những người nữ.

Rô-ma 1:16-25: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc (Greek); vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đáng đáng khen ngợi đời đời! A-men.**

Căn cứ theo ý nghĩa đầy đủ của chữ **làm** (**עָשָׂה** - **'asah**) trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu và được dùng để chép các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để dạy dỗ loài người, thì chữ **làm** (**עָשָׂה** - **'asah**) đó là *sự làm, sự thực hiện, sự chế tạo, sự cấu tạo, sự sản xuất, sự hoàn thành, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự đặt để, sự tìm chỗ ở cho, sự gây ra, sự mang lại, sự đưa ra, sự cung cấp, sự trang bị, sự giữ gìn, sự bảo vệ, sự duy trì, sự tôn trọng, sự ủy nhiệm, sự giao phó, sự sử dụng, sự thi hành, sự thờ cúng, sự lễ bái, sự công nhận, sự thừa nhận, sự biểu, sự tặng, sự dâng hiến, sự bày ra bán, sự thực hiện lời hứa, sự trưng bày, sự phô trương, sự khoe khoang, sự hành nghề, sự thu mua, sự cung cấp, sự phụng sự, sự hầu việc;*

Loài người trên trái đất này đã cố tạo cho mình hình ảnh khác với sự tự nhiên của loài người (được tạo nên và sanh ra bởi Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu), đó là sự trang điểm, tự thay đổi hình dáng, thậm chí thay đổi giới tính của thân thể xác thịt mình. Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về điều này.

1 Phi-e-rơ 3:1-6: **Hỡi người làm vợ, hãy phục chồng mình, hầu cho nếu có người chồng nào không vâng theo Đạo, dẫu chẳng lấy lời khuyên bảo, chỉ bởi cách ăn ở của vợ, cũng đủ hóa theo, vì thấy cách ăn ở của chị em là tinh sạch và cung kính. Chớ tìm kiếm sự trang sức bề ngoài, như gióc tóc, đeo đồ vàng, mặc áo quần lò loẹt; nhưng hãy tìm kiếm sự trang sức bề trong giấu ở trong lòng, tức là sự tinh sạch chẳng hư nát của tâm thần dịu dàng im lặng, ấy là giá quý trước mặt Đức Chúa Trời. Vì các bà thánh xưa kia, trông cậy Đức Chúa Trời, vâng phục chồng mình, đều trau dồi mình dưỡng ấy; như Sa-ra vâng phục Áp-ra-ham, gọi người là Chúa mình; nếu các chị em làm điều lành, không sợ chi hết mà rối trí, thì trở nên con gái của Sa-ra vậy.**

Xứ Ê-díp-tô (Ai-cập cổ đại) là xứ đã bị tiêm nhiễm nọc độc của ma quỷ gần như trước hết trong xã hội loài người, mà dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm tội mọi cho xứ tới bốn trăm ba mươi năm, nên khi họ đã nhìn thấy sự thờ lạy thần tượng của xứ Ê-díp-tô và họ đã học theo những sự mà họ đã thấy đó. Sự thờ lạy thần tượng này từ ma quỷ mà ra và ma quỷ đã nhuộm cả thế gian này trong tội lỗi đó, vì thế cho nên khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải diệt hết các thứ dân đã sống trong xứ Ca-na-an và Ngài không cho phép dân Y-sơ-ra-ên gả con trai, hay là con gái mình cho các dân ngoại, vì quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của các dân đó sẽ hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của những người nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi quyền lực của ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của người nào, thì tâm linh của người đó bị mất quyền và không thể hầu việc Đức Chúa Trời theo như ý muốn của Đức Chúa Trời.

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, đã coi thường *điều răn thứ hai* mà Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài. Nhiều người nữ đã cố tình tạo cho mình các kiểu tóc, kẻ chân mày, thậm chí xăm chân mày, xăm màu cho đôi môi của mình, chỉnh hình lại bộ mặt của mình theo ý người ấy muốn, sửa lại bộ ngực. Mặc quần áo hở hang, mang giày cao gót, khác với sự tự nhiên ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho người ấy. Điều đó là bằng chứng rằng, tâm linh của những người đó đã tự chối bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên họ và chối bỏ chủ quyền của Đức Chúa Trời đối với thân thể của họ, mà họ quên rằng, loài người là công việc của tay Đức Chúa Trời làm ra và loài người thuộc về Đức Chúa Trời. Thân thể của loài người phải là đền thờ của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 6:19).

Trong cuộc sống thuộc thể, mọi sự vi phạm chủ quyền, tài sản của người khác đều sẽ bị người ta lên án và sẽ bị người ta kiện ra toà án để xét xử, thế nhưng người ta lại cố tình vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời trên sản nghiệp của Ngài.

Mặc dù người ta không lấy cưa, lấy đục, lấy dao để chạm trở thân thể mình như cách người ta tạo ra các bức tượng, nhưng tự người ta đã thân tượng chính thân thể xác thịt mình với những thần tượng trong lòng của họ, với mong muốn người khác sẽ dâng sự tôn trọng cho xác thịt mình. Vì thế cho nên, mỗi buổi sáng, trước khi ra khỏi nhà, người ta phải trang điểm, ấy là người ta đang hầu việc thần tượng của chính mình, người ta đang dâng sự tôn trọng cho thân thể xác thịt mình, mà không biết rằng, họ đang làm tội mọi cho ma quỷ, biến thân thể xác thịt mình thành thần tượng, thành tượng chạm mà chính tâm linh của người ấy đang phạm tội thờ lạy thần tượng của chính mình.

Chữ **tượng chạm** - **graven**^{H6459} **image**^{H6754} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20 câu 4, đó là chữ **פֶּסֶל** - **pecel**, số 6459 ra từ chữ **פָּסַל** - **pacal**, số 6458 và chữ **צֵלֶם** - **tselem**, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hình tượng được tạo ra bằng cách đục, đẽo, tạc, chạm trở, nhào nặn, đúc theo hình ảnh, theo hình bóng, theo hình dáng hoặc theo trí tưởng, hoặc theo ảo ảnh... để trưng bày, để khoe khoang, để tỏ ra cho người ta thấy được hình tượng do mình tạo ra.**

Hãy nhớ rằng, trong xã hội của loài người đều có luật pháp riêng cho mọi sự liên quan đến cuộc sống, ví dụ khi người ta mua xe hơi hoặc xe máy, các màu sắc của chiếc xe cùng các trang thiết bị nguyên bản của chiếc xe đó đều được ghi trong hồ sơ ban đầu được chế tạo ra và được luật pháp tôn trọng. Nếu ai đó tự ý sơn màu khác hoặc thay đổi kết cấu, hình dáng của chiếc xe đó, mà không được luật pháp cho phép, người chủ chiếc xe đó sẽ bị phạt và người đó phải phục hồi lại tình trạng ban đầu của chiếc xe đó.

Cũng một lẽ đó, khi thân thể xác thịt của người nào vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời, thì sự rửa sả của Luật pháp Đức Chúa Trời sẽ giáng trên thân thể xác thịt người đó, còn sự phán xét thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời sẽ giáng trên tâm linh của người đó, vì thân thể xác thịt của người đó đã được Luật pháp của Đức Chúa Trời định là tài sản, là sản nghiệp của Đức Chúa Trời và thân thể đó phải là đồ dùng cho sự công bình, chứ không phải là đồ dùng cho sự gian ác.

Nhiều người tin Chúa đã coi thường Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà không biết rằng, bất kỳ một hành vi nào, hoặc lời nói, hoặc thái độ, hoặc việc làm của người đó là vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời thì hành vi đó, thái độ đó, việc làm đó phải bị coi là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời và tâm linh của người đó phải chịu trách nhiệm trước mặt Đức Chúa Trời về tội lỗi của mình.

Một vấn đề rất nghiêm trọng và nhức nhối trong hàng ngũ những người mang danh người là tin Chúa, thậm chí là những người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời trong nhiều tổ chức được gọi là Hội-Thánh, đã vi phạm, đó là người ta tự cho mình quyền gọi các vật mà Lời Đức Chúa Trời đã định là hình tượng hư không, là vật

ô-ước, nhưng người ta lại cho rằng các vật đó là đẹp, là nghệ thuật, mà bỏ tiền ra mua về nhà, trân trọng nó, hầu việc nó, mà bỏ qua các mạng lệnh cùng điều răn của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó;

Rất nhiều người đã bỏ tiền ra mua các tượng, mà người ta gọi là nghệ thuật, như các tượng được tạo ra bằng gốm, bằng sứ, bằng thủy tinh, bằng pha-lê, bằng đồng, bằng vàng hoặc bằng bạc... với các loại hình tượng của loài chim, loài thú, các thiên sứ, hình người bị đóng đinh trên thập tự... với những sự người ta gọi đó sự kỷ niệm, là gợi nhớ đến hình ảnh Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh trên thập tự giá, hay là mang ý nghĩa về những sự thuộc về Kinh-Thánh có chép và người ta coi đó là sự tôn kính Chúa, là nghệ thuật! Họ tự bào chữa cho mình rằng, đó là nghệ thuật và họ mua chúng về để trang trí, chứ không thờ lạy, không hầu việc các vật đó!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mưu chước của ma quỷ sẽ lừa dối loài người sa vào bẫy của nó, nên Ngài đã phán với Môi-se, nghĩa là Ngài phán với hết thảy những người sẽ được gọi vào chức vụ rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự của Ngài, rằng: **“Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy Ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với Ta.”**

Khi người ta bỏ tiền ra để mua bất cứ một vật gì, thì ấy là người ta đã có sự tôn trọng giá trị của vật đó, vì người ta có cần đến vật đó để dùng cho công việc mình, hoặc công việc sang hay là công việc hèn mạt dẫu. Lời Chúa đã chép rõ rằng, Bạc là của Chúa, Vàng là Chúa, vậy thì khi người tin Chúa bỏ tiền ra để mua bất kỳ vật gì, thì người ấy phải nhớ rằng tiền, bạc là của Chúa và người ta có quyền sử dụng chúng cho cuộc sống của mình, nhưng không được phép sử dụng tiền, bạc của Chúa để vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi người ta bỏ tiền ra mua bất kỳ vật gì để phục vụ cho cuộc sống mình, thì người ta cũng phải phục vụ vật đó, bảo vệ nó, duy trì nó, bảo trì nó (tuỳ theo công dụng của vật đó). Thế nhưng các vật mà người ta đã đúc, đã tạc, đã chạm trở thành hình tượng đó, mà theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán là vật gồm ghiếc, thì những người đã mua các vật đó đã phạm tội quỳ lạy và hầu việc các vật đó vậy, theo như Lời Chúa đã chép và như vậy, người ấy đã coi các vật đó là lớn hơn, quý trọng hơn Đức Chúa Trời.

Chữ **quỳ lạy** - bow^{H7812} down^{H7812} chép trong câu 5 trên, đó là chữ שָׁחָה - shachah, số 7812 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tự mình thờ lạy, cúi đầu xuống chào, sự tự hàng phục trước....., sự cúi đầu tôn kính, sự tự tôn sùng, sự cúi mình trước.....*

Chữ **hầu việc** - serve^{H5647} chép trong câu 5 trên, đó là chữ עָבַד - ‘abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm việc cho, phụng sự cho, phục vụ cho, làm thỏa mãn yêu cầu cho, đáp ứng yêu cầu cho, cung cấp cho, tiếp tế cho, phân phát ra, làm đầy tớ cho, làm tôi mọi cho, bị lệ thuộc vào,*

Có thể những người đã mua các hình tượng đó không cúi đầu lạy các vật đó, nhưng để có tiền mua các vật đó, người ta phải cúi mình làm việc để có tiền mua các vật ấy, vậy há chẳng phải những người đó đã gián tiếp cúi mình trước các vật đó hay sao. Những người đó có thể không hầu việc các vật ấy như người ta hầu việc Chúa, thế nhưng người ta đã dâng sự tôn trọng cho các vật ấy, khi họ mang các vật ấy vào trong nhà, để tại nơi được chọn và người ấy phải lau chùi, bảo vệ các vật ấy cho được an toàn, thế thì chẳng phải công việc người ấy đã làm cho các vật đó là sự hầu việc các vật đó hay sao? Người ấy sẽ phải bận tâm, mất thời gian để trông chừng các vật ấy, nếu không nói là dâng sự tôn trọng cho các vật ấy, nhưng muốn người khác nhận biết rằng, mình có con mắt nghệ thuật, có sự hiểu biết về nghệ thuật, về việc trang trí cho nhà của mình, và như vậy chẳng phải là người ấy đang nhờ các vật đó để cho khiến mình được tôn trọng trước mặt những người khác hay sao?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài vâng theo các mạng lệnh của Ngài, vì sự vâng lời là của lễ tốt nhất ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Những người tin Chúa và có lòng kính sợ Chúa chớ mất công nói chuyện với những kẻ cãi lại Đức Chúa Trời mà rằng, các vật mà họ đã mua về đó là nghệ thuật, vì ở trước mặt Đức Chúa Trời, mạng lệnh của Đức Chúa Trời phải được tôn trọng, vì Đức Chúa Trời tìm kiếm những người vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Cho dù các vật mà người ta đã tạo nên đó không có chất độc làm hại sự sống của thân thể loài người, thậm chí các vật đó làm rất tinh xảo và khéo léo, giống hệt như thật, nhưng nếu vật đó đã bị Đức Chúa Trời cầm bằng là hình tượng, là vật gồm ghiếc, là ô-ước, thì người tin Chúa phải lánh xa các vật đó.

Phục truyền luật lệ ký 7:24-26: **Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chằng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng gớm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiểm nó đến đâu, vì là một vật đáng diệt.**

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh, nghĩa là một dòng dõi luôn tôn trọng Danh Đức Giê-Hô-Va, luôn yêu mến Luật pháp của Ngài, nên Ngài đã định ra các mạng lệnh cùng các điều răn theo sự công bình và sự thánh sạch của Ngài và đó là những điều kiện để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm xem ai là người tôn trọng quyết định của Ngài. Khi các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va đã được công bố thì kể từ đó, quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thi hành sự thưởng phạt đối với hết thảy các tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định dưới sự cai trị của Luật pháp Ngài, không có sự tây vạ.

Chúng ta không thấy các thiên sứ của Đức Chúa Trời thi hành chức vụ kiểm soát loài người, như trong các nước nơi thế gian này có những lực lượng cảnh sát và an ninh hoạt động thi hành sự gìn giữ an ninh và trật tự xã hội, vì khi tâm linh của người nào kính sợ Đức Giê-Hô-Va và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó sẽ được thắp sáng và Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ban phước cho tâm linh đó, khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được thắp sáng hơn. Còn những người nào không có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va, không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó sẽ không sáng, điều đó có nghĩa là người đó đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, dù người đó có thể đang giữ chức vụ gì mặc dầu, tâm linh người đó cũng sẽ không được vào Nước Đức Chúa Trời và nếu người đó không ăn năn tội lỗi mình mà hết lòng trở lại cùng Đức Chúa Trời, người đó sẽ bị bỏ lại trên đất này và bị hư mất đời đời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6: **Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.**

Chúng ta hãy xem Môi-se đã giảng giải cho dân Y-sơ-ra-ên biết những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm họ thờ lạy, tức là những sự mà điều răn của Đức Chúa Trời đã nói đến.

Phục truyền luật lệ ký 4:10-31: **Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rép; e các người phải làm hư hoại cho mình chằng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngước mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chằng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay. Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì cơ các người, nổi giận cùng ta, có thể rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳng đặng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp. Vì ta phải chết trong xứ này, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các người sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp**

ấy. Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã lập cùng các người, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỳ tà. Khi các người sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các người làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các người rằng các người sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các người chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các người trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các người vào; ở đó các người sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngủ. Ở đó người sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi người bị gian nan, và các việc nầy xảy đến cho người, bấy giờ trong ngày cuối cùng, người sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ người và không hủy diệt người đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ người.

Bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch chữ *ghen tương* (jealous) thành chữ kỳ tà (âm Hán-Việt) khiến không ít người hiểu sai, thậm chí đoán sai ý nghĩa và khi người ta đã hiểu sai, thì sự rao giảng ra cũng sẽ sai.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ *ghen tương* này được chép trong Kinh-Thánh cả Cựu ước và Tân-ước: Ê-xê-chi-ên 8:1-18: Năm thứ sáu, ngày mồng năm tháng sáu, khi ta đang ngồi trong nhà, và các trưởng lão Giu-đa ngồi trước mặt ta, thì tay Chúa Giê-hô-va giáng trên ta. Bấy giờ ta thấy, và nầy, có hình giống như hình trạng lửa. Từ hình trạng ngang lưng người ấy trở xuống, thì là lửa; còn từ lưng trở lên, thì như hình trạng sáng chói, tựa đồng bóng nhoáng. Người ấy gơ ra như hình cái tay, nắm lấy một lọn tóc trên đầu ta. Thần cất ta lên giữa quãng đất và trời, trong sự hiện thấy của Đức Chúa Trời đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi cửa vào sân trong, về phía bắc, là nơi có chỗ ngồi của hình tượng sự ghen tương làm cho nổi ghen. Nầy, tại đó có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, như ta đã xem trong sự hiện thấy tại đồng bằng. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ngược mắt về phía bắc. Vậy ta ngược mắt về phía bắc, và nầy, nơi phía bắc của bàn thờ, chỗ lối vào, có hình tượng của sự ghen tương. Ngài lại phán cùng ta rằng: Hỡi con người, người có thấy sự những kẻ nầy làm, tức là những sự gồm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm tại đây, đặt làm cho Ta xa nơi thánh Ta chẳng? Song người sẽ còn thấy sự gồm ghiếc lớn khác nữa! Đoạn, Ngài dắt ta đến cửa hành lang; ta nhìn xem, thấy một lỗ trong vách. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy soi vách đi. Khi ta soi vách xong, thì thấy có một cái cửa. Ngài lại phán: Hãy vào xem những sự gian ác đáng gồm mà chúng nó làm ra ở đây. Vậy ta vào, xem thấy; và nầy, có mọi thứ hình tượng côn trùng và thú vật gồm ghiếc, mọi thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã vẽ trên chung quanh tường. Trước mặt các thần tượng ấy đứng bảy mươi trưởng lão của nhà Y-sơ-ra-ên, giữa đám họ có Gia-a-xa-nia, con trai Sa-phan, mỗi người tay cầm lư hương, khói thơm bay lên như ngút. Ngài bèn phán: Hỡi con người, người có thấy sự các trưởng lão nhà Y-sơ-ra-ên mỗi người làm trong nơi tối tăm, trong phòng vẽ hình tượng của mình không? Vì chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu; Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất nầy! Ngài lại phán rằng: Người sẽ còn thấy những sự gồm ghiếc lớn khác nữa mà chúng nó làm! Ngài dẫn ta đến lối vào cửa nhà Đức Giê-hô-va, cửa ấy về phía bắc; nầy, tại đó ta thấy những đàn bà ngồi mà khóc Tham-mu. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Người sẽ còn thấy những sự gồm ghiếc lớn hơn nữa! Kế đó, Ngài đem ta vào hành lang trong cửa nhà Đức Giê-hô-va; nầy, nơi lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, ta thấy có ước chừng hai mươi lăm người sắp lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và xây mặt về phía đông, hướng về phương đông mà thờ lạy mặt trời. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Nhà Giu-đa phạm những sự gồm ghiếc mà nó phạm ở đây, há là sự nhỏ mọn sao? vì nó làm cho tội ác mình đầy dẫy trong đất; và còn xây lại chọc giận Ta. Nầy, chúng nó lấy nhánh cây để gài mũi mình! Vậy nên Ta cũng sẽ làm y theo cơn giận; mắt Ta chẳng đoái tiếc chúng nó, và Ta không thương xót đâu. Dầu chúng nó kêu la om sòm vang đến tai Ta, Ta chẳng thêm nghe chúng nó.

Chúng ta vừa thấy sự ghen tương của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trước những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, khi họ lìa bỏ Ngài, nhưng để cho ma quỷ lừa dối mà thờ lạy các hình tượng hư không.

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại ghen tương với các hình tượng hư không mà dân Y-sơ-ra-ên đã thờ lạy như vậy?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nổi giận, không phải với thân thể xác thịt hay chết của loài người, nhưng Ngài nổi giận vì cơ tâm linh của người ta, là tâm linh được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, đã được nghe tiếng của Ngài, cùng được thấy các công việc quyền năng của Ngài, đã làm ra để giải cứu họ khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho tâm linh họ được biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, là Đấng đã tạo nên trời, đất, biển cùng muôn vật trên đất cũng như hết thảy các hành tinh trên trời, đều bởi Ngài mà được dựng nên. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, ngoài Ngài ra, sẽ không có một thần nào khác để người ta sẽ nhờ đó mà được cứu. Ngài đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Luật pháp mà Ngài đã ban cho họ đó chính là con đường duy nhất để họ sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo đó, mà được phục hồi sự sống mình và sẽ được làm một dân thánh, là dân được biệt riêng cho Ngài và Đức Giê-Hô-Va cũng đã cảnh cáo họ rằng, cả thế gian đều thuộc về Ngài, nghĩa là hết thảy mọi thứ dân sống trên trái đất này là thuộc về Ngài. Sự sống hay sự chết của muôn vật trên đất này cũng thuộc về Đức Giê-Hô-Va cai trị và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống, là sự trông cậy của loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Giao-ước với dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va đã sử dụng hình ảnh hôn nhân để tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết sự yêu thương và sự thành tín của Ngài dành cho dân Y-sơ-ra-ên. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và Ngài là Đấng đã ban sự sống cho loài người và chính Ngài là Đấng duy trì sự sống cho loài người, dù người ta không hề nhìn thấy Ngài, nhưng loài người có thể nhìn biết công việc của Đức Chúa Trời đã và đang tiếp tục duy trì sự sống cho muôn vật trên trái đất này, ấy là vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là bởi sự yêu thương và bởi sự thành tín của Ngài mà loài người vẫn được sống trên trái đất của Ngài, nhưng loài người đã không biết tạ ơn Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhin nhục với tuyển dân của Ngài, ấy là vì Ngài tiếp tục tìm kiếm những người có lòng kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài, để Ngài sẽ lập Giao-ước với những người đó và qua những người đó mà Đức Giê-Hô-Va sẽ bày tỏ sự sáng thật, là sự vinh hiển của Ngài cho tuyển dân của Ngài, không phải là cho những người kẻ đã phạm tội, nhưng là con cháu của họ, vì những người đó còn non trẻ, là nạn nhân của những kẻ cứng lòng, không chịu vâng phục mệnh lệnh của Đức Chúa Trời mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ghen tương vì loài người đã phản bội Ngài. Ngài ghen tương với những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại đi gieo hai hàng, ngoại tình với những sự hư không, thay vì yêu mến Ngài và vâng giữ các mệnh lệnh cùng các điều răn của Ngài, là những sự mà loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo đó mà được phục hồi sự sống mình và sẽ được sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời.

Ô-sê 2:1-23: **Hãy xưng anh em các người là Am-mi; và chị em các người là Ru-ha-ma. Hãy kiện mẹ các người, hãy kiện đi; vì nó chẳng phải là vợ Ta, còn Ta chẳng phải là chồng nó! Nó hãy cất bỏ sự dâm loạn khỏi trước mặt nó, và sự ngoại tình khỏi giữa vú nó đi; kéo Ta sẽ lột trần nó, để nó như ngày mới sanh ra, và làm cho nó ra như đồng vắng, như đất khô, khiến nó chết khát. Ta sẽ không thương xót con cái nó, vì ấy là con cái của sự gian dâm. Thật vậy, mẹ chúng nó làm sự gian dâm, kẻ mang thai chúng nó đã làm sự ô nhục. Vì nó nói rằng: ta sẽ đi theo các tình nhân ta, là kẻ bán bánh, nước, lông chiên, vải, dầu và đồ uống cho ta. Vậy nên, nầy, Ta sẽ lấy gai gốc rấp đường người; sẽ xây một bức tường nghịch cùng nó, và nó không thể tìm lối mình được nữa. Nó sẽ đuổi theo tình nhân mình mà không kịp, tìm mà không gặp đâu. Đoạn nó sẽ nói rằng: ta sẽ trở về cùng chồng thứ nhất của ta; vì lúc đó ta sung sướng hơn bây giờ. Thật nó chưa từng nhìn biết rằng chính Ta là Đấng đã ban lúa mì, rượu mới và dầu cho nó, đã thêm nhiều bạc và vàng mà chúng nó dùng cho Ba-anh. Vậy nên Ta sẽ lấy lại lúa mì Ta trong kỳ nó và rượu mới Ta trong mùa nó, Ta sẽ cướp lại nhung và vải Ta là đồ che sự trần truồng nó. Ấy vậy, Ta sẽ tỏ sự xấu xa nó ra trước mặt tình nhân nó, và chẳng ai sẽ cứu nó được khỏi tay Ta. Ta sẽ dứt cả sự vui của nó, những ngày lễ, ngày trăng mới, ngày Sa-bát và hết thảy những ngày lễ trọng thể của nó. Ta sẽ phá những cây nho và cây vả nó, về các cây ấy nó nói rằng: Nầy là tiền công của các tình nhân ta cho ta. Ta sẽ làm cho những cây ấy nên rừng, và các thú đồng sẽ ăn đi. Ta sẽ thăm phạt nó vì những ngày mà nó dâng hương cho các tượng Ba-anh, trang sức những hoa tai và đồ châu báu, nó đi theo tình nhân mình, còn Ta thì nó quên đi! Đức Giê-hô-va phán vậy. Cho nên, nầy, Ta sẽ dẫn dụ nó, dẫn nó vào đồng vắng, và lấy lời ngọt ngào nói cùng nó. Ta lại sẽ ban vườn nho cho nó từ nơi đó, và trứng A-cô sẽ trở nên**

của công cây. Nó sẽ trả lời tại đó như trong ngày trẻ tuổi nó, và như trong ngày nó ra khỏi đất Ê-díp-tô. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó người sẽ gọi Ta là: Chồng tôi, và sẽ không gọi Ta là: Chủ tôi nữa. Vì Ta sẽ cắt tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa. Trong ngày đó, Ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất nầy những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới người cho Ta đời đời; Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. Phải, Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự thành tín, và người sẽ biết Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, Ta sẽ trả lời, Ta sẽ trả lời cho các tầng trời, các tầng trời sẽ trả lời cho đất. Đất sẽ trả lời cho lúa mì, cho rượu mới, cho dầu, và ba thứ nầy sẽ trả lời cho Gít-rê-ên. Đoạn Ta sẽ gieo nó cho Ta trong đất, và sẽ làm sự thương xót cho kẻ chưa được thương xót. Ta sẽ nói cùng những kẻ chưa làm dân Ta rằng: Người là dân Ta, và nó sẽ trả lời rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi.



Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các mạng lệnh của Ngài ra, ấy là Ngài cảnh cáo người ta về các mối nguy hiểm mà nếu người ta vi phạm các mạng lệnh của Ngài, thì linh hồn người ta sẽ chết, bị hư mất đời đời và như vậy, mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là sự tốt lành, nếu người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo. Nhưng nếu người ta không tin cậy, không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chính tội lỗi mà họ đã phạm đó, sẽ huỷ diệt họ, chứ không phải là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn huỷ diệt họ. Người ta bị huỷ diệt không phải bởi những sự độc hại ra từ các vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người làm, mà người ta bị huỷ diệt bởi sự ngang bướng, sự cứng lòng, sự không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ ấy, Ê-va và A-đam đã phải chết không phải bởi trái của cây biết điều thiện và điều ác, họ chết vì họ đã không vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Khi tuyển dân của Đức Chúa Trời không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng lại thờ lạy các thần tượng hư không, thì tội lỗi đó bị coi là sự phạm tội tà dâm thuộc linh vậy, vì con mắt của những người đó trông đợi thần tượng mình, lòng và trí của những người đó luôn nghĩ đến các thần tượng mình, thì điều đó được coi là sự ngoại tình, thông dâm, xây bỏ Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:5-6: Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.

Bản King James version chép câu 5 và câu 6 trên như sau: ⁵Thou shalt not bow ^{H7812} down ^{H7812} thyself to them, nor ^{H3808} serve ^{H5647} them: for I the LORD ^{H3068} thy God ^{H430} am a jealous ^{H7067} God ^{H410}, visiting ^{H6485} the iniquity ^{H5771} of the fathers ^{H1} upon the children ^{H1121} unto the third ^{H8029} and fourth ^{H7256} generation of them that hate ^{H8130} me; ⁶And showing ^{H6213} mercy ^{H2617} unto thousands ^{H505} of them that love ^{H157} me, and keep ^{H8104} my commandments ^{H4687}.

Chữ kỳ tà - jealous ^{H7067} chép trong câu 5 trên, đó là chữ  - qanna', số 7076 ra từ chữ  - qana', số 7065 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự ghen tương, sự ghen tỵ, sự đố kỵ, sự nóng giận khi ghen tương,

Chúng ta có thể nói rằng, chẳng có một người nào đã tin Chúa rồi mà lại nói rằng mình ghét Chúa, thế nhưng Đức Giê-hô-Va không căn cứ vào những lời người ta nói ra chữ ghét, để coi là người ấy ghét Ngài, nhưng hết thấy mọi công việc của những người nào không vâng phục các mạng lệnh cùng không vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, thì những người đó là kẻ ghét Đức Chúa Trời vậy.

Chúng ta nói như vậy, là nói theo như Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã định nghĩa về ai là người được Ngài chứng nhận là người yêu mến Ngài (tức là yêu mến Lời Đức Chúa Trời).

Giăng 14:21-24: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chứ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến.

Giăng 15:9-25: Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương

Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đặng các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét Ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và Ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi đó người đời ghét các người. Hãy nhớ Lời Ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ Ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ Lời Ta, ắt cũng giữ Lời các người. Nhưng vì Danh Ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các người, bởi họ không biết Đấng đã sai Ta đến. Nếu Ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta nữa. Ví thử Ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét Ta cùng Cha Ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét Ta vô cớ.

Như vậy, bất kỳ người nào không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời, thì kẻ đó là kẻ ghét Đức Chúa Trời.

Căn cứ vào Lời Chúa đã chép, thì rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại nghe theo lời dạy của những người không phải bởi Đức Thánh-Linh chỉ định, tức là những người tự ý nhảy vào chức vụ, tự cho mình là tôi tớ Chúa, nhưng không tôn trọng, không dạy cho người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì những người đó là người ghét Đức Chúa Trời, cho dù người đó vẫn nói rằng, Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Christ. Dù miệng người đó nói mình là người tin Chúa, nhưng hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Trời và các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy mà nhận biết: ai là người yêu mến Đức Chúa Trời và ai là kẻ ghét Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp, hằng còn đến muôn đời.

Chúng ta hãy xem sự báo trả của Đức Chúa Trời đối với những người nào ghét Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:5b: hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời,

Chữ **ghét** - hate^{H8130} chép trong câu 5 trên, đó là chữ נִשְׂטָ - sane', số 8130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ghét, sự căm thù, sự căm ghét, hành động thù nghịch lại, hành động chống nghịch lại;*

Chữ **tội** - the iniquity^{H5771} chép trong câu 5 trên, đó là chữ אָוֹן - 'avon, số 5771 ra từ chữ אָוֹן - 'avah, số 5753 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính khư khư giữ sự sai lầm, tính ngang ngạnh, tính ngoan cố không chịu sửa chữa lỗi lầm, sự hư hỏng, sự hư thân mất nết, sự đồi trụy, hành động đồi bại, sự sa đọa, làm điều trái với đạo lý, điều sai quấy, sự phạm tội, sự cố ý làm sai điều được bảo cho làm, làm điều ác, làm mỗi nguy hại cho người khác, gây mỗi bất hòa;*

Căn cứ vào Lời Chúa đã phán và định nghĩa ai là người yêu mến Đức Chúa Trời mà chúng ta biết ai là người ghét Đức Chúa Trời, đó là kẻ nào không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì kẻ ấy là kẻ ghét Lời Đức Chúa Trời và là kẻ ghét Đức Chúa Trời, nhưng ngay cả những người vì sự thiếu biết, ham muốn danh vọng mà tự ý mình nhảy vào chức vụ của Môi-se, tự biến mình thành quân trộm cướp, cũng không thể ngờ rằng, mình là kẻ ghét Đức Chúa Trời, là kẻ có hành động thù nghịch Đức Chúa Trời.

Chúng ta nghĩ như thế nào khi Lời Chúa đã chép rằng, “**Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.**” (Mác 16:15-18) Nhưng những người mang danh là người giảng Tin-Lành thì nói rằng: *nói tiếng lạ mà không hiểu thì nói làm chi? Những người nói như vậy có phải là chống nghịch lại mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ không?*

Câu trả lời đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán: “**Ai không ở với Ta, thì nghịch cùng Ta; ai không hiệp với Ta, thì tan ra.**” Bản King James version chép: **He that is not with me is against me; and he that gathereth not with me scattereth abroad.** (Ma-thi-ơ 12:30). Có nghĩa là: *Ai không hiệp cùng Ta, thì chống lại Ta; ai không hiệp một với Ta, thì tan ra (bị tàn phá, bị tan rã, trở nên hoang vu, vô giá trị).*

Sự trừng phạt của Đức Chúa Trời đối với những kẻ nào ghét Ngài, đó là: **Đức Chúa Trời sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời;**

Chữ nhân tội - visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} chép trong câu 5 trên, đó là chữ פָּקַד - paqad, số 6485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thăm hỏi, sự tra xét, sự tra cứu, sự thống kê, sự kiểm duyệt, sự thu tập số liệu, sự trừng phạt, sự trừng trị, sự theo dõi, sự để ý tới, sự chú ý tới, sự quan sát, sự giám sát, sự giám thị, sự xét xử;*

Những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, mà làm theo Luật pháp và hiệp với Lễ thật, thì sẽ được sự cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, nghĩa là tội lỗi từ tổ phụ của ấy trải ba, bốn đời trước của người ấy sẽ được cất bỏ khỏi cuộc đời của người ấy, y như Lời Đức Chúa Trời đã chép:

Ê-xê-chi-ên 18:19-22: **Các người còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật; ấy là nó đã giữ hết thủy luật lệ Ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thủy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ Ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cơ sự công bình nó đã làm.**

Cũng một nguyên tắc đó, những người nào đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ (mà dân Y-sơ-ra-ên khi tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời tại núi Si-nai đó là bóng), mà lại phạm tội ghét Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ nhớ lại các tội lỗi, cùng những sự rửa sả của Luật pháp trên những tội lỗi của tổ phụ người nào ghét Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời sẽ giáng những sự trừng phạt đó trên kẻ nào ghét Ngài.

Còn đối với những người nào yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ được **Đức Chúa Trời làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ngài và giữ các điều răn của Ngài.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:6)

Bản King James version chép: ⁶And showing^{H6213} mercy^{H2617} unto thousands^{H505} of them that love^{H157} me, and keep^{H8104} my commandments^{H4687}.

Chữ làm ơn - showing^{H6213} chép trong câu 6 trên, đó là chữ הִשָּׁיַת - ‘asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm, sự thực hiện, sự chế tạo, sự cấu tạo, sự sản xuất, sự hoàn thành, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự đặt để, sự tìm chỗ ở cho, sự gây ra, sự mang lại, sự đưa ra, sự cung cấp, sự trang bị, sự giữ gìn, sự bảo vệ, sự duy trì, sự tôn trọng, sự ủy nhiệm, sự giao phó, sự sử dụng, sự thi hành, sự thờ cúng, sự lễ bái, sự công nhận, sự thừa nhận, sự biểu, sự tặng, sự dâng hiến, sự bày ra bán, sự thực hiện lời hứa, sự trưng bày, sự phô trương, sự khoe khoang, sự hành nghề, sự thu mua, sự cung cấp, sự phụng sự, sự hầu việc;*

Chữ ơn - mercy^{H2617} chép trong câu 6 trên, đó là chữ רַחֲמִים - checed, số 2617, ra từ chữ רַחַם - chacad, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tử tế, sự nhân từ, sự thương xót, sự thành tín, sự tốt lành, sự khoan dung, sự ban đặc ân cho;*

Chữ đời - generation^{H1755} chép trong câu trên, đó là chữ דּוֹר - dowr, số 1755 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kỳ, thời kỳ, thời đại, đời, thế hệ được sinh ra,*

Chữ yêu mến - love^{H157} chép trong câu 6 trên, đó là chữ אָהַב - ‘ahab, số 0157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *yêu mến, tình yêu thương, yêu quý, người ủng hộ, người giúp đỡ, bạn hữu,*

Chữ giữ - keep^{H8104} chép trong câu 6 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, bắt phải tuân theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự ủng hộ, sự canh gác, sự canh chừng, sự quan sát, sự theo dõi, sự tôn trọng, sự lưu ý đến, sự trông nom, sự coi sóc, sự tán dương, sự ca tụng, sự kỷ niệm, sự quan tâm đến, sự bảo quản, sự bảo tồn, sự duy trì;*

Chữ điều răn - commandments^{H4687} chép trong câu 6 trên, đó là chữ מִצְוָה - mitsvah, số 4687 ra từ chữ צִוָּה - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *điều răn, lời dạy bảo, lời giáo huấn, mạng lệnh, sắc lệnh, sự chỉ định;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, đã phán rằng: **Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24b).

Theo sự công bình của Đức Chúa Trời, thì sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho mọi người nào tin đến Danh Ngài, ngay cả Danh Đức Chúa Jêsus Christ cũng nói về Danh Đức Giê-Hô-Va (vì chữ Jêsus trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc**) mà ý nghĩa của sự cứu chuộc đó là sự phục hồi mọi sự mà tâm linh của người ấy đã bị mất, bởi tội lỗi của A-đam, tổ phụ của loài người ở trên đất này. Điều đó có nghĩa là, không phải hết thảy mọi người tin Chúa đều sẽ nhận được ơn của Đức Chúa Trời như nhau, mà tùy theo đức tin, sự vâng lời cùng sự thi hành đức tin của người ấy trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà ơn của mỗi người tin Chúa nhận được từ nơi Đức Chúa Trời cũng khác nhau, vì chính sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ thi hành sự thưởng phạt phân minh.

Nếu con mắt của người tin Chúa chăm xem Lời Đức Chúa Trời, nếu tai của người ấy luôn lắng nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời và môi miệng của người ấy luôn tôn cao Lời Đức Chúa Trời, cùng tâm trí, tấm lòng của người ấy luôn hướng về ý muốn của Đức Chúa Trời, thì con mắt của người ấy, cái tai của người ấy, tấm lòng của người ấy cùng môi miệng của người ấy, sẽ Đức Chúa Trời ban phước cho, nghĩa là **sự tử tế, sự nhân từ, sự thương xót, sự thành tín, sự tốt lành, sự khoan dung, sự ban đặc ân của Đức Chúa Trời** sẽ được ban cho người ấy, như Lời Đức Chúa Trời đã phán hứa.

Đức Chúa Trời không chỉ ban phước cho người ấy, cả thuộc thể và thuộc linh, mà Đức Chúa Trời còn làm ơn đến ngàn đời của người ấy nữa. Điều này không có nghĩa là hết thảy những người được sanh ra từ dòng dõi của những người yêu mến Đức Chúa Trời sẽ nhận được phước hạnh của Đức Chúa Trời, nhưng những người nào trong dòng dõi của người đã yêu mến Đức Chúa Trời đó, cũng yêu mến Đức Chúa Trời, như tổ phụ mình đã yêu mến Đức Chúa Trời, thì những người đó cũng sẽ nhận được ơn của Đức Chúa Trời.

Những người Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem, cậy mình là dòng dõi của Áp-ra-ham, nhưng họ lại không yêu mến Đức Chúa Trời, như Áp-ra-ham đã yêu mến Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ đã không nhận biết Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ và họ đã bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ, nên Đức Chúa Jêsus đã đoán xét họ.

Giăng 8:37-47: Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết Ta, vì Đạo Ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được Đạo của Ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin Ta. Trong các ngươi có ai bắt Ta thú tội được chăng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.

Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vì thế cho nên không phải chỉ làm theo văn tự là **không được làm tượng chạm cho mình, cũng không được làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất, không được quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó;** mà người tin Chúa còn không được phép tự tạo cho mình giống như bất kỳ người nào, dù người đó là ai, được tôn trọng, được danh tiếng, về sự đẹp đẽ, về sự sang trọng, được tôn trọng thể nào, vì làm như vậy, người đó đã phạm tội thờ lạy hình tượng, như Lời Chúa đã chép trong điều răn thứ hai này. Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh thánh khiết và tâm linh của chúng ta được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, tức là sự hoàn hảo, trọn vẹn của bản tánh Đức Chúa Trời. Không có một tạo vật nào có thể so sánh với tiêu chuẩn đó của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã ban những sự đó cho chúng ta rồi.

Ngày nay chúng ta đã nhờ ơn của Đức Chúa Jêsus Christ mà được biết chân dung thật của chúng ta và Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cho chúng ta, là cho những người nào yêu mến Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, để nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được trở nên giống như hình bóng Con Ngài.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy Lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con Ta, Ngày nay Ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, người sẽ làm Con Ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tội tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở nên kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng nào Ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

Rô-ma 8:28-32: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người chúng ta, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban hết thảy mọi sự để khiến cho tâm linh của chúng ta được phục hồi trọn vẹn cả về quyền phép, sự tôn trọng, sự vinh hiển và sự giống hệt như Đức Chúa Trời và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc của Ngài, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên, khi Ngài đã nghe tiếng kêu cầu của họ, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lên kế hoạch để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và Ngài đã làm thành điều đó, khi dân Y-sơ-ra-ên đã nghe và tin theo mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cậy miệng của Môi-se để phán với họ.

Chúng ta đã tin nhận và làm theo Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh và chúng ta đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ và vâng theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ tiếp tục vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cùng giữ vững đức tin mình nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ, vì chính Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã hứa.

Khải huyền 3:10-13: **Vì người đã giữ Lời nhện nhục Ta, Ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy máo triều thiên của người. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, Danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**